BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
NGÀNH THÚ Y

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Mã học phần: 203525

I. Thông tin về học phần

Tên học phần: Giải Phẫu Bệnh II

Tên Tiếng Anh: Veterinary Pathology II

Đơn vị phụ trách:
- *Bộ môn*: Khoa học Sinh học Thú y
- *Khoa*: CHĂN NUÔI THÚ Y

Số tín chỉ: 2 tín chỉ (1 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/ thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 5 tuần lý thuyết, 6 tuần thực hành (3 tiết lý thuyết/tuần + 5 tiết thực hành/ tuần)

Học kỳ: HK 1 năm thứ 4

Các giảng viên phụ trách học phần:

- *GV phụ trách chính*: PGS.TS. Nguyễn Văn Khanh, SĐT: 0913922670; Email: khanhnguyen59@yahoo.com
- *Danh sách giảng viên cùng GD*:

  ThS. Nguyễn Văn Nhã SĐT: 0989876405; Email: nha.nguyenvan@hcmuaf.edu.vn

  ThS. Lê Nguyễn Phương Khanh SĐT: 0918899468; Email: khanh.lenguyenphuong@hcmuaf.edu.vn

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- *Môn học tiên quyết: Giải Phẫu Bệnh 1 (Mã số 203504)*
- *Môn học trước:*

- **Học phần thuộc khối kiến thức**:

Đại cương ☐		Chuyên nghiệp ☐					
Bắt buộc ☐	Tự chọn ☐	Cơ sở ngành		Chuyên ngành		Chuyên sâu	
		Bắt buộc ☐	Tự chọn ☐	Bắt buộc ✓	Tự chọn ☐	Bắt buộc ☐	Tự chọn ☐

Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh ☐ Tiếng Việt ✓

II. Mô tả học phần (Course Description)

Môn học Giải Phẫu Bệnh II đưa những thay đổi căn bản trong bệnh học đại cương vào những bệnh riêng biệt của con vật bao gồm sự khảo sát có hệ thống từng cơ quan hay bộ máy (ví dụ: hệ sinh huyết, hệ thống tuần hoàn-tim, hệ thống hô hấp, hệ thống bài tiết, hệ thống sinh dục, …) và ghi nhận những thay đổi bệnh lý gây ra bởi những bệnh cảm nhiễm, kí sinh trùng, suy dinh dưỡng, thương tích,…. Sinh viên sẽ hiểu được một số biến đổi của tế bào và mô trong quá trình bệnh lý, nhận rõ mối liên hệ giữa hình thái và chức năng, góp phần giải thích được những biểu hiện lâm sàng của bệnh, biết đánh giá kết quả chẩn đoán mô bệnh học và/hoặc tế bào học. Đây là môn học để làm cơ sở cho những môn học khác tiếp theo đặc biệt là môn Bệnh Truyền Nhiễm và có thể ứng dụng vào phòng chữa bệnh sau này.

Sau khi hoàn tất học phần, sinh viên sẽ có được:

Kiến thức: Sinh viên có khả năng biết được những thay đổi đại thể và vi thể ở các cơ quan có bệnh tích. Hiểu được ý nghĩa, nguyên nhân và cơ chế của những thay đổi đó.

Kỹ năng: Nhận dạng được bệnh tích đại thể và vi thể trên một số bệnh thường gặp trên gia súc, gia cầm; Có thể tiên đoán bệnh, đóng góp vào việc phòng bệnh và tham gia gián tiếp vào công tác điều trị.

III. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần (kết quả học tập mong đợi)

***Mục tiêu**

Mục tiêu ***(Goals)***	**Mô tả** ***(Goal description)*** *(Học phần này trang bị cho sinh viên:)*	**Chuẩn đầu ra CTĐT**
LO1	Biết được những thay đổi đại thể và vi thể ở các cơ quan có bệnh tích.	ELO2
LO2	Hiểu được ý nghĩa, nguyên nhân và cơ chế của những thay đổi bệnh tích	ELO2
LO3	Phân biệt được bệnh tích đại thể và vi thể trên một số bệnh thường gặp trên gia súc, gia cầm; Có thể tiên đoán bệnh, đóng góp vào việc phòng bệnh và tham gia gián tiếp vào công tác điều trị.	ELO3
LO4	Thực hành: Nắm được kỹ thuật mổ khám, lấy mẫu làm tiêu bản vi thể trên heo, gia cầm và thú nhai lại Nhận dạng và mô tả được bệnh tích đại thể và vi thể, phát hiện bệnh lý và chẩn đoán bệnh.	ELO7, ELO8, ELO9, ELO11, ELO15
LO5	Biết được một số từ chuyên môn tiếng Anh thông qua bài giảng chương Biểu mô.	ELO6

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT															
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11	ELO12	ELO13	ELO14	ELO15	ELO16
203508	Mô học	N	H	H	N	N	N	S	S	S	N	S	N	N	S	S	N

****Chuẩn đầu ra của học phần (KQHTMĐ)**

Ký hiệu	**KQHTMĐ của học phần** **Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được**	**CĐR của CTĐT**
	Kiến thức	
LO1	Biết được những thay đổi đại thể và vi thể ở các cơ quan có bệnh tích.	ELO2 ; ELO3
LO2	Hiểu được ý nghĩa, nguyên nhân và cơ chế của những thay đổi bệnh tích	ELO2 ; ELO3
LO3	Phân biệt được bệnh tích đại thể và vi thể trên một số bệnh thường gặp trên gia súc, gia cầm	ELO2 ; ELO3
LO4	Nắm được kỹ thuật mổ khám, lấy mẫu làm tiêu bản vi thể trên heo, gia cầm và thú nhai lại	ELO3
	Kỹ năng	
LO5	Có khả năng làm việc nhóm để xây dựng bài báo cáo chuyên đề, thực hiện các nội dung thực tập.	ELO7
LO6	Biết tư duy phân tích chính xác một vấn đề được đặt ra để đưa ra một kết luận và đề nghị giải pháp cho vấn đề đó.	ELO8
LO7	Có kỹ năng liên kết các nguồn tài liệu để tổng hợp vấn đề, soạn và trình bày trước đám đông.	ELO9
LO8	Có kỹ năng mổ khám, lấy mẫu làm tiêu bản vi thể và nhận	ELO11

	biết, mô tả các bệnh tích đại thể, vi thể Nhận dạng và mô tả được bệnh tích đại thể và vi thể, phát hiện bệnh lý và chẩn đoán bệnh.	
Thái độ		
LO9	Ý thức nâng cao kiến thức chuyên môn, liên hệ nhiều môn học và thực tế để có những kết luận chuẩn xác và giải pháp hiệu quả.	ELO14
LO10	Trung thực với các kết quả xét nghiệm	ELO15

***Tài liệu học tập**

- Nguyễn Văn Khanh, 2006. Thú y bệnh học chuyên khoa. Nhà xuất bản Nông nghiệp TP.HCM.
- Nguyễn Văn Khanh, Lê Nguyễn Phương Khanh, 2007. Hướng dẫn thực hành Giải phẫu bệnh.
- Khác: CD, sách hình ảnh về các bệnh tích đại thể và vi thể, thú bệnh hoặc mẫu bệnh phẩm được thu thập từ ca bệnh.
- Yoshihara Shinobu, 2000. Tập ảnh màu về bệnh gia súc. Bộ Nông - Lâm - Ngư nghiệp Tokyo Nhật Bản biên tập.
- Jubb K.V.F, Kennedy Peter. C., Palmer N., 1997. Pathology of Domestic animals. 4rd edition. Academic Press Inc.
- William, Wilkins, Jones T.C. , Hunt R. D., King N. W., 1997. Veterinary Pathology. Sixth edition.

IV. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10 (có tổng số 4 cột điểm)**
- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Công cụ KT	Chuẩn đầu ra KT	Tỉ lệ (%)
Điểm chuyên cần và bài tập (cá nhân)	Những thay đổi đại thể và vi thể ở các cơ quan có bệnh tích.	Từ tuần 1-tuần 5	Câu hỏi hệ thống kiến thức học phần	LO1 LO2	10
Nhận xét kết quả thực tập	Trình bày kết quả thực tập và cho nhận xét	Các tuần thực hành	Vấn đáp tại phòng thí nghiệm	LO1, LO2, LO4	10
Thi thực hành	Quan sát và nhận biết được tế bào, mô và cơ quan bình thường của một số loại gia súc chính và gia cầm	Tuần 11	Câu hỏi nhỏ	LO4	30
Thi cuối khóa	Hệ thống toàn bộ kiến thức học phần	Cuối học kỳ	Câu hỏi tự luận	LO1, LO2, LO3, LO4, LO5	50

BẢN RUBRIC ĐÁNH GIÁ SINH VIÊN

1. Điểm chuyên cần (50%) và điểm bài tập (50%)

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng				
		Rất tốt	Đạt yêu cầu	Dưới mức yêu cầu	Không chấp nhận	Điểm
		Từ 10-7	*Từ 7-5*	*từ 5-4*	*Dưới 4*	
Hiện diện trên lớp	70	*Tham gia >80% buổi học*	*Tham gia 70-80% buổi học*	*Tham gia 40-70% buổi học*	*Tham gia <40% buổi học*	
	30	Nhiệt tình trao	Có đặt/trả lời	Không tham gia	Không tham gia	

Tích cực		đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi	câu hỏi	thảo luận, trả lời, đóng góp khi được chỉ định	và không trả lời được khi có yêu cầu	

Trong quá trình học, SV thực hiện bài tập và có kiểm tra ngẫu nhiên tại lớp

Tiêu chí	**Tỷ lệ**	**Mức chất lượng**				
		Rất tốt	**Đạt yêu cầu**	**Dưới mức yêu cầu**	**Không chấp nhận**	**Điểm**
		Từ 10-7	*Từ 7-5*	*từ 5-4*	*Dưới 4*	
Nội dung	100	Đúng trên 70% yêu cầu kiến thức	Đúng 50-70% yêu cầu kiến thức	Đúng <50% nhưng có cố gắng thực hiện	Bài làm hoàn toàn sai yêu cầu kiến thức và nội dung không liên quan yêu cầu.	

2. Nhận xét kết quả thực tập

Trong quá trình học thực hành, các bệnh tích ở cơ quan được chọn ngẫu nhiên và SV sẽ nhận biết và mô tả bệnh tích.

Tiêu chí đánh giá	**Tỷ lệ**	**Rất tốt 10-7**	**Đạt yêu cầu 7-5**	**Dưới mức yêu cầu 5-4**	**Không chấp nhận <4**	**Điểm**
Trả lời vấn đáp	100	Trình bày đúng trên 70% những nội dung một cách rõ ràng, mạch lạc.	Trình bày đúng 50-70% nội dung, rõ ràng và mạch lạc.	Trình bày đúng dưới 50% nội dung, không mạch lạc, không rõ ràng	Không trình bày được	

3. Đánh giá thực hành

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			Điểm
		Rất tốt	Đạt yêu cầu	Không đạt	
		Từ 10-7	*Từ 7-5*	<5	
Hiện diện	10	Đi học đúng giờ, đầy đủ,	Đi học trễ (<2 buổi), không đầy đủ (vắng 1 buổi)	Vắng >1 buổi thực hành; Đi trễ >2 buổi.	
Thái độ học tập	10	Thực hiện đủ nội dung, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi.	Thực hiện đủ nội dung, ít trả lời câu hỏi trong buổi thực hành	Không thực hiện đủ nội dung.	
Làm việc nhóm	10	Thể hiện sự cộng tác giữa các thành viên trong nhóm rõ ràng	Thể hiện cộng tác trong nhóm không tốt	Không cộng tác thực hiện	
Thi thực hành	70	Nhận diện và mô tả đúng bệnh tích trên 70% các cơ quan	Nhận diện và mô tả đúng bệnh tích từ 50 - 70% các cơ quan	Nhận diện và mô tả đúng bệnh tích dưới 50% các cơ quan	

4. Thi kết thúc môn học

Tiêu chí đánh giá	**Tỷ lệ**	**Rất tốt 10-7**	**Đạt yêu cầu 7-5**	**Dưới mức yêu cầu 5-4**	**Không chấp nhận <4**	**Điểm**
Trình bày tự luận câu	100	Nhớ, hiểu và trình bày được các kiến thức đã học. Vận dụng kiến thức đó trong một số	Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học, giải thích được các vấn đề	Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học nhưng không	Không nhớ các kiến thức đã học. Phải học lại môn học	

hỏi thi		tình huống thực tế, suy luận và giải thích các khả năng xảy ra	trong một tình huống cho trước.	thể giải thích tại sao		

5. Đánh giá chung

Điểm	**10**	**9**	**8**	**7**	**6**	**5**	**4**	**3**	**2**	**1**	**0**
Đánh giá chung	Hoàn thành môn học loại xuất sắc	Hoàn thành môn học loại giỏi	Hoàn thành môn học loại khá giỏi	Hoàn thành môn học loại khá	Hoàn thành môn học loại trung bình khá	Hoàn thành môn học loại trung bình	Hoàn thành môn học	Không đạt			

V. Nội dung chi tiết học phần:

a. Phần lý thuyết (5 tuần)

Tuần	**Nội dung**	**Chuẩn đầu ra học phần**
1	Giới thiệu môn học Hệ sinh huyết Hệ thống tuần hoàn – tim	LO1, LO2, LO3, LO6, LO9
2	Hệ thống hô hấp Hệ thống tiết niệu Hệ cơ cốt, da và các bộ phận phụ thuộc	LO1, LO2, LO3, LO6, LO9
3	Hệ thống sinh dục	LO1, LO2, LO3, LO6, LO9
4	Các giác quan đặc biệt: mắt và tai Hệ nội tiết	LO1, LO2, LO3, LO6, LO9
5	Hệ thống tiêu hóa Hệ thống thần kinh	LO1, LO2, LO3, LO6, LO9

b. Phần Thực hành (5 tuần)

Tuần	**Nội dung**	**Chuẩn đầu ra học phần**
1	Kỹ thuật mổ khám, lấy mẫu làm tiêu bản vi thể trên heo, gia cầm và thú nhai lại	LO4, LO5, LO7, LO8
2	Cách mô tả và nhận dạng bệnh tích đại thể trên hệ tiêu hóa, hệ hô hấp	LO5, LO7, LO8, LO10
3	Cách mô tả và nhận dạng bệnh tích đại thể trên hệ tiết niệu, và một số hệ cơ quan khác	LO5, LO7, LO8, LO10
4	Bệnh tích vi thể trên hệ hô hấp, hệ tiêu hóa, hệ miễn dịch.	LO5, LO7, LO8, LO10
5	Bệnh tích vi thể trên hệ sinh dục, hệ tiết niệu, hệ thần kinh, hệ cơ da	LO5, LO7, LO8, LO10

VI. Đạo đức khoa học:

- Cách đánh giá sinh viên bằng đặt câu hỏi tại lớp, quan sát sử dụng các dụng cụ mỗ khám, kính hiển vi và kiểm tra vấn đáp kết quả thực hành tạo điều kiện cho sinh viên tuyệt đối trung thực.
- Các bài thực hành tại phòng thí nghiệm, sinh viên được hướng dẫn thực hiện nghiêm túc và báo cáo kết quả chính xác.

VII. Ngày phê duyệt lần đầu:

VIII. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa	Trưởng BM	Biên soạn
PGS.TS. Lê Quang Thông	**TS. Trần Thị Quỳnh Lan**	**PGS.TS. Nguyễn Văn Khanh**